TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2025/QĐ-TA	*Bình Dương, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Hải N

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 78/2025/QĐ-TA ngày 18 tháng 6 năm 2025, đối với:

Đào Ngọc T, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1968, tại thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Số định danh cá nhân: 031068012852; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký thường trú: Số D đường T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú nhất định; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Đào Xuân T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Đương sự khai:

+ Năm 1986, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản.

+ Tháng 5/1987, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng xử phạt 27 tháng tù giam về tội: Cướp giật tài sản (chấp hành án tại Trại giam H, tỉnh Yên Bái).

+ Tháng 10/1990, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù giam về tội: Cướp giật tài sản (chấp hành án tại Trại giam S, tỉnh Thanh Hóa).

+ Tháng 11/2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù giam về tội: Cướp giật tài sản (chấp hành án tại Trại giam X, thành phố Hải Phòng)

+ Tháng 11/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã nay là thành phố D xử phạt 07 năm tù giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành án tại Trại giam P, tỉnh Bình Dương).

Đào Ngọc T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Công an phường A, tỉnh Bình Dương: Ông Trần Tuấn K (là đại diện theo uỷ quyền của Trưởng Công an phường A).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Ông Lê Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 09/6/2025, Công an phường A, tỉnh Bình Dương phát hiện Đào Ngọc T có biểu hiện sử dụng ma túy. Ngày 10/6/2025, Công an phường A đã đề nghị Trạm Y tế phường A tiến hành xét nghiệm xác định tình trạng nghiện đối với Đào Ngọc T. Trạm Y tế phường A kết luận Đào Ngọc T có nghiện ma túy, loại ma túy mà Đào Ngọc T sử dụng là Methamphetamine. Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai Đào Ngọc T thừa nhận có sử dụng ma túy lần đầu từ năm 2015, lần gần nhất sử dụng ma túy vào ngày 08/6/2025.

Ngày 11/6/2025, Công an phường A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 39/QĐ-CAP giao Đào Ngọc T cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương quản lý để làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trên sơ sở đó, Công an phường A, tỉnh Bình Dương tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa Đào Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 11/6/2025, Trưởng Công an phường A, tỉnh Bình Dương đã ban hành Văn bản số 43/ĐN-CAP đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Ngọc T.

- Ý kiến cơ quan đề nghị tại phiên họp: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Ngọc T, đề nghị đưa Đào Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 20 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời khai của Đào Ngọc T về việc sử dụng ma túy. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa Đào Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Tại phiên họp, người bị đề nghị thống nhất đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xin Tòa án xem xét áp dụng mức thời gian cai nghiện bắt buộc thấp nhất.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

- Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của Trưởng Công an phường A, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Đào Ngọc T. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý, xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Đào Ngọc Thành lập ngày 10/6/2025 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đã thụ lý hồ sơ xem xét nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Ngọc T có đầy đủ thủ tục theo quy định tại Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về nơi cư trú: Theo hồ sơ cũng như lời trình bày tại phiên họp của Đào Ngọc T, thể hiện Đào Ngọc T có đăng ký thường trú tại: Số D đường T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng nhưng không sinh sống tại đó; Đào Ngọc T không có cư trú ổn định tại thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ; ý kiến của Trưởng Công an phường A, tỉnh Bình Dương; ý kiến của người bị đề nghị; ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đủ cơ sở xác định: Đào Ngọc T sử dụng ma túy. Loại ma túy mà Đào Ngọc T sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Như vậy, Đào Ngọc T là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi: Bản thân Đào Ngọc T là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Nhất là trong tình hình hiện nay hành vi mua bán chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp. Do vậy việc Công an phường A, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa Đào Ngọc T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét Đào Ngọc T có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc Đào Ngọc T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và Công an phường A, tỉnh Bình Dương trong việc đưa Đào Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Ngọc T.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Ngọc T là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương; Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an phường A, tỉnh Bình Dương có quyền kiến nghị; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị; người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường A, tỉnh Bình Dương và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Trưởng Công an phường An Bình;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Trần Hải Nam